TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÀU BÀNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2023/HS-ST
Ngày: 21-7-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Độ;

Ông Nguyễn Long Giang.

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Phương, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2023/QĐXXST – HS ngày 09 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên toà số 36/2023/HSST-QĐ ngày 23 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Đặng Văn P, sinh năm 1984 tại Cao Bằng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm Đ, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng; chỗ ở hiện nay: khu phố S, thị trấn U, huyện C, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Sán Chỉ; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn D và bà Lý Thị M; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ ngày 12 tháng 02 năm 2023 đến ngày 21 tháng 02 năm 2023 tạm giam đến nay; có mặt.

Bị hại: Bà Lương Thị K, sinh năm 1990; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: H, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An; tạm trú: khu phố S, thị trấn U, huyện C, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Văn E, sinh năm 1985; hộ khẩu thường trú: xóm X, xã K, huyện A, tỉnh Hà Tĩnh; tạm trú: tổ 8, khu phố C, thị trấn U, huyện C, tỉnh Bình Dương; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Đặng Văn P có mối quan hệ quen biết với bà Lương Thị K và ông Lương Văn R. Trong thời gian nghỉ tết, bà K về quê tại tỉnh Nghệ An, trong thời gian này P có xin đến ở nhờ phòng ông R một thời gian. Tại đây, P biết được thói quen giấu chìa khoá phòng trọ của ông R nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản.

Khoảng 12 giờ ngày 11 tháng 02 năm 2023, P từ phòng trọ của mình tại đường D11, khu phố S, thị trấn U, huyện B, tỉnh Bình Dương quay về phòng trọ của bà K để lấy đồ bỏ quên tại phòng trọ của bà K. Khi tới nơi P thấy trong phòng trọ của bà K khoá ngoài biết không có ai ở trong, vì đã từng sống chung với ông R một thời gian nên P biết ông R hay giấu chìa khoá phòng trọ trong đôi dép phía trước cửa phòng nên đã lén lút lấy chìa khoá rồi mở cửa phòng trọ. P quan sát thấy trong phòng trọ có một xe mô tô biển số 37Z6 - 1977 của bà K nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. P quan sát xung quanh thấy không có ai nên P dắt xe mô tô biển số 37Z6 - 1977 ra khỏi phòng trọ rồi khoá cửa phòng lại, sau đó để chìa khoá lại vị trí cũ. P điều khiển xe mô tô trên đến cơ sở thu mua phế liệu của ông Nguyễn Văn E để cầm cố với giá 500.000 đồng. Số tiền này P tiêu xài cá R hết. Đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày, bà K đi làm về thì phát hiện mất tài sản, thông qua việc kiểm tra Camera của chủ nhà trọ bà K phát hiện đối tượng lấy xe mô tô của mình là P nên làm đơn trình báo Cơ quan Công an huyện Bàu Bàng. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng, P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Các vấn đề khác của vụ án:

Theo biên bản định giá tài sản ngày 15 tháng 02 năm 2023, của Hội đồng định giá tài sản huyện huyện Bàu Bàng kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Sirius biển số 37Z6 - 1977 màu đen bạc số khung 308Y – 143185 số máy 5C63 – 143185 đăng ký lần đầu tháng 7 năm 2008 trị giá 6.800.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra xác định xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Sirius biển số 37Z6 - 1977 màu đen bạc là tài sản cá nhân của bà K. Bà K mua lại của một người quen tại Nghệ An vào khoảng tháng 06 năm 2022. Ngày 12 tháng 04 năm 2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã ban hành quyết định xử lý vật chứng số 12/QĐ-ĐTTH xử lý tài sản trao trả lại xe mô tô trên cho bà K. Bà K nhận xe và không có ý kiến gì.

Đối với ông E nhận cầm xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Sirius biển số 37Z6 - 1977 nhưng ông E không biết đây là xe mô tô do bị cáo P trộm cắp tài sản mà có. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng không xử lý đối với ông E là đúng với quy định của pháp luật. Đối với số tiền 500.000 đồng ông E đưa cho bị cáo P ông E không yêu cầu bị cáo P trả lại.

Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản cáo trạng số 49/CT-VKSBB ngày 11 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Đặng Văn P về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: đã xử lý xong.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên.

Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận, ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

XÉT THẤY

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa nhưng không trở ngại cho việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[1.2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận: vào khoảng 12 giờ ngày 11 tháng 02 năm 2023, tại phòng trọ của bị hại ở khu phố S, thị trấn U, huyện C, tỉnh Bình Dương bị cáo có hành vi lén lút lấy chìa khoá mở cửa phòng trọ của bị hại lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius biển số 37Z6 - 1977 màu đen bạc. Tài sản bị cáo chiếm đoạt trị giá 6.800.000 (sáu triệu tám trăm nghìn) đồng. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan đến vụ án, nội dung bản Cáo trạng và diễn biến tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản". Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Lợi dụng sự sơ hở của bị hại, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại. Vì tham lam tư lợi, muốn hưởng thụ nhưng lười lao động nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh, trật tự trong khu vực. Do đó, đối với hành vi của bị cáo Hội đồng xét xử xét nên xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo như sau.

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát phiên dân huyện Bàu Bàng đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã thực hiện nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Ngày 12 tháng 04 năm 2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã trao trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius biển số 37Z6 - 1977 màu đen bạc cho bị hại. Bị hại nhận xe và không có ý kiến gì xét phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi của ông E nhận cầm xe mô tô của bị cáo nhưng ông E không biết đây là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng không xử lý đối với ông E là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) ông E đưa cho bị cáo khi nhận cầm cố xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Sirius biển số 37Z6 – 1977 nhưng ông E không yêu cầu bị cáo trả lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 .

Căn cứ vào Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 260, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Đặng Văn P 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12 tháng 02 năm 2023.

2. Về án phí: bị cáo Đặng Văn P phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền và nghĩa vụ K quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ nhận bản án hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án (nếu có);
- Lưu: hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Tùng